|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  TIỀN HẢI | ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ II  Năm học 2023 - 2024  Môn: **NGỮ VĂN 7**  Thời gian làm bài 90 phút  *(Đề khảo sát gồm 02 trang)* |

**PHẦN I. ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**KIẾN VÀ CHÂU CHẤU**

Vào một ngày hè nắng chói chang và gió thổi mát rượi, một chú châu chấu xanh nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng chú ca hát ríu ra ríu rít. Bỗng chú bắt gặp bạn kiến đi ngang qua, bạn ấy đang còng lưng cõng một hạt ngô để tha về tổ. Châu chấu cất giọng rủ rê: “Bạn kiến ơi, thay vì làm việc cực nhọc, chi bằng bạn hãy lại đây trò truyện và đi chơi thoả thích cùng tớ đi!”. Kiến trả lời: “Không, tớ bận lắm, tớ còn phải đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông sắp tới. Bạn cũng nên làm như vậy đi bạn châu chấu ạ!”. “Còn lâu mới tới mùa đông, bạn chỉ khéo lo xa”. Châu chấu mỉa mai. Kiến dường như không quan tâm tới những lời của châu chấu xanh, nó tiếp tục tha mồi về tổ một cách chăm chỉ và cần mẫn.

Thế rồi mùa đông lạnh lẽo cũng tới, thức ăn trở nên khan hiếm, châu chấu xanh vì mải chơi không chuẩn bị lương thực nên giờ sắp kiệt sức vì đói và rét. Còn bạn kiến của chúng ta thì có một mùa đông no đủ với một tổ đầy những ngô, lúa mì mà bạn ấy đã chăm chỉ tha về suốt cả mùa hè.

*(*Theo[*https://thohay.vn/kien-va-chau-chau.html*](https://thohay.vn/kien-va-chau-chau.html)*)*

**Chọn một phương án đúng:**

**Câu 1**. Truyện *Kiến và châu chấu* thuộc thể loại nào?

A. Truyện cổ tích.

B. Truyện ngụ ngôn.

C. Truyện truyền thuyết.

D. Truyện ngắn.

**Câu 2**. Truyện *Kiến và châu chấu* được kể theo ngôi kể thứ mấy?

A. Ngôi kể thứ nhất.

B. Ngôi kể thứ hai.

C. Ngôi kể thứ ba.

D. Kết hợp ngôi kể thứ nhất và ngôi kể thứ ba.

**Câu 3**. Trong hai câu văn sau, từ in đậm thực hiện phép liên kết nào?

*Thế rồi mùa đông lạnh lẽo cũng tới, thức ăn trở nên khan hiếm, châu chấu xanh vì mải chơi không chuẩn bị lương thực nên giờ sắp kiệt sức vì đói và rét.* ***Còn*** *bạn kiến của chúng ta thì có một mùa đông no đủ với một tổ đầy những ngô, lúa mì mà bạn ấy đã chăm chỉ tha về suốt cả mùa hè.*

A. Phép nối.

B. Phép lặp.

C. Phép thế.

D. Không dùng để liên kết.

**Câu 4.** Các nhân vật trong truyện *Kiến và châu chấu* được xây dựng bằng biện pháp tu từ nào?

A. Nhân hóa.

B. Ẩn dụ.

C. So sánh.

D. Hoán dụ.

**Câu 5**. Vì sao kiến lại từ chối lời rủ rê của châu chấu?

A. Kiến không muốn lãng phí thời gian.

B. Kiến còn phải giúp bố mẹ dọn dẹp nhà cửa.

C. Kiến đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông.

D. Kiến không thích đi chơi với châu chấu.

**Câu 6**. Nhân vật châu chấu trong truyện đại diện cho kiểu người nào trong cuộc sống?

A. Những người ích kỉ, thích vui chơi.

B. Những người sống dựa dẫm.

C. Những người có lối sống thực dụng.

D. Những người vô lo, vô nghĩ, ham chơi, lười biếng.

**Câu 7**. Vì sao kiến lại có một mùa đông no đủ?

A. Kiến còn dư thừa nhiều lương thực.

B. Kiến chăm chỉ, biết lo xa.

C. Kiến được bố mẹ cho nhiều lương thực.

D. Được mùa ngô và lúa mì.

**Câu 8.** Từ *kiệt sức* trong truyện trên có nghĩa là:

A. Hết sức lực.

B. Không có sức khỏe.

C.Yếu đuối.

D.Yếu ớt.

**Trả lời câu hỏi/Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9**. Em có suy nghĩ như thế nào về lời khuyên của kiến với châu chấu trong câu trả lời: *Không, tớ bận lắm, tớ còn phải đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông sắp tới. Bạn cũng nên làm như vậy đi bạn châu chấu ạ!.*

**Câu 10**. Qua câu chuyện trên, em rút ra được những bài học ý nghĩa nào? (Viết khoảng 3 đến 5 dòng).

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)**

*Khiêm tốn là một đức tính đáng quý cần có ở mỗi người.*

Em hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến trên.

---------- HẾT ---------

*Họ và tên học sinh:* ……………………….. *Số báo danh: ...................*

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  TIỀN HẢI | HƯỚNG DẪN CHẤM KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ II  Năm học 2023 - 2024  Môn: **NGỮ VĂN 7**  (Hướng dẫn chấm gồm 03 trang) |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | | **B** | **C** | **A** | **A** | **C** | **D** | **B** | **A** |   *Mỗi câu đúng 0, 5* |  |
|  | **9** | Học sinh có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau, song cần đảm bảo các ý như sau:  - Đó là lời khuyên rất đúng đắn và chân thành.  - Khuyên châu chấu đừng mải chơi, cần chăm chỉ kiếm thức ăn, biết lo xa cho tương lai.  - …  ***Hướng dẫn chấm:***  ***- Học sinh trả lời như đáp án: 1 điểm***  ***- Học sinh nêu đúng 1 ý: 0,5 điểm.***  ***- Học sinh không nêu được ý nào: 0 điểm.*** | 1,0 |
| **10** | Học sinh nêu được bài học cho bản thân theo cách riêng. Có thể hướng tới các bài học sau:  - Luôn chăm chỉ trong học tập và làm việc, không được ham chơi, lười biếng.  - Biết nhìn xa trông rộng.  - Không được mỉa mai, coi thường người khác.  - …  ***Hướng dẫn chấm:***  ***- Học sinh nêu đúng được từ 2 bài học trở lên: 1 điểm***  ***- Học sinh nêu đúng 1 bài học: 0,5 điểm.***  ***- Học sinh không rút ra bài học: 0 điểm.*** | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT**  *Khiêm tốn là một đức tính đáng quý cần có ở mỗi người.*  Em hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến trên. | **4,0** |
|  | **I. Yêu cầu chung.**  - HS có kĩ năng làm bài nghị luận về một vấn đề đời sống (bày tỏ ý kiến tán thành).  - Bài viết có bố cục đầy đủ, rõ ràng, diễn đạt trôi chảy, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.  - Bài viết đảm bảo có lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng phù hợp. |  |
|  | **II. Yêu cầu cụ thể**  **1. Hình thức trình bày.**  - Đảm bảo bố cục bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Đảm bảo mỗi yêu cầu trên: 0,25 điểm.*  *- Không cho điểm nếu bài mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,5 |
|  | **2. Nội dung trình bày.** |  |
| *a. Xác định đúng vấn đề nghị luận:*  *Khiêm tốn là một đức tính đáng quý cần có ở mỗi người.*  ***Hướng dẫn chấm:***  - *Xác định được đúng vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.* | 0,25 |
| *b. Triển khai vấn đề nghị luận*:Vận dụng tốt các thao tác lập luận như giải thích, phân tích, chứng minh. Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng về cơ bản cần bày tỏ được quan điểm của bản thân và có lí giải hợp lý, liên hệ thực tiễn phù hợp. Có thể theo định hướng sau: |  |
| **1. Mở bài:**  - Giới thiệu được vấn đề cần bàn trong bài nghị luận: *Khiêm tốn là một đức tính đáng quý cần có ở mỗi người.*  - Bày tỏ ý kiến.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Đảm bảo được mỗi ý: 0,25 điểm* | 0,5 |
| **2. Thân bài:**  \* Giải thích: Khiêm tốn là có ý thức và thái độ đúng mức trong việc đánh giá bản thân, không tự đề cao, không kiêu căng, tự phụ.  -> Ý kiến đúng đắn khẳng định, đề cao đức tính khiêm tốn.  \* Lí giải và đưa ra những lý lẽ, bằng chứng:  + Khiêm tốn là đức tính tốt đẹp, góp phần hoàn thiện nhân cách, nâng cao giá trị bản thân.  + Khiêm tốn giúp ta đánh giá đúng bản thân, không ảo tưởng từ đó có ý thức phấn đấu học hỏi, vươn lên.  + Khiêm tốn giúp ta có được ấn tượng tốt đẹp với mọi người; xây dựng được những mối quan hệ tốt đẹp; tránh được những mâu thuẫn không đáng có, có nhiều cơ hội trong cuộc sống để vươn tới thành công.  + …  *Bằng chứng: Hs lấy dẫn chứng phù hợp*  \* Phê phán những kẻ tự cao, kiêu căng, ngạo mạn…  \* Rút ra bài học:  - Cần rèn luyện đức tính khiêm tốn ngay từ khi còn nhỏ.  - Không nên kiêu căng và cũng không nên tự ti, đánh giá quá thấp bản thân.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng(1,5 - 2,0 điểm)*  *- Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng, nhưng dẫn chứng chưa thật tiêu biểu(0,75 - 1,25 điểm).*  *- Lập luận không chặt chẽ, thuyết phục; không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không thuyết phục; lí lẽ không xác đáng, không liên quan đến đến vấn đề nghị luận(0,25 - 0,75điểm).*  *- Không có lí lẽ xác đáng, không có dẫn chứng phù hợp(0 điểm)*  Lưu ý: HS có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. | 2 |
| **3. Kết bài:**  - Khẳng định lại vấn đề.  - Liên hệ và rút ra bài học…  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Đảm bảo được mỗi ý: 0,25 điểm.* | 0,5 |
|  | *c. Sáng tạo*  Có cách diễn đạt độc đáo, suy nghĩ mới mẻ, sâu sắc về vấn đề nghị luận.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- HS có cách diễn đạt độc đáo(viết câu, sử dụng từ ngữ hình ảnh…); bàn luận sâu sắc vấn đề nghị luận(suy nghĩ mới mẻ, sâu sắc; lí lẽ sắc bén; dẫn chứng mới lạ, tiêu biểu phù hợp…): 0,25 điểm.*  *- HS không có cách diễn đạt độc đáo, không có phát hiện mới mẻ, sâu sắc: 0 điểm* | 0,25 |
| **Lưu ý:**  *Giáo viên cần căn cứ vào thực tế nhà trường để linh hoạt trong đánh giá bài viết của học sinh.* | | | |